



Số: 1205/18/CV-HAGL

(V/v: Giải trình chi tiết ý kiến ngoại trừ và  
nhấn mạnh của kiểm toán viên trong  
BCTC hợp nhất 2017

Gia Lai, ngày 12 tháng 04 năm 2018

Kính gửi: - Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM

Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai (“Công ty”, “HAGL”, “Tập đoàn”) xin gửi tới Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM (“HOSE”) lời chào trân trọng và lời chúc sức khỏe.

Căn cứ nội dung công văn số 511/SGDHCM-NY của Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM ngày 03/04/2018 về việc giải trình chi tiết vấn đề liên quan đến ý kiến nhấn mạnh và ngoại trừ của kiểm toán Báo cáo tài chính (“BCTC”) Hợp nhất năm 2017, bằng văn bản này, Công ty xin được giải trình như sau:

**I. Phần ý kiến ngoại trừ khả năng thu hồi 4.023.878.331 ngàn đồng.****1. Các khoản phải thu, cho vay, lãi vay**

- a. Nhóm Công ty Cổ phần Đầu tư Bất Động sản An Phú (“An Phú”) và các công ty liên quan của An Phú (“Nhóm An Phú”) với giá trị như sau:

ĐVT: ngàn VND

| ĐƠN VỊ   | SỐ TIỀN               |
|--|-----------------------|
| Công ty Cổ phần Đầu tư Bất Động sản An Phú (“An Phú”)          | 2.668.212.942         |
| Công ty Cổ phần Chăn nuôi Gia Lai (công ty con của An Phú) (*) | 5.134.717.173         |
| Công ty TNHH MTV Đại Lộc Hưng Thịnh (BCC)                      | 793.185.574           |
| Công ty Phú Hoàng Anh  | 538.603.338           |
| Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn Mê Kông                         | 381.703.227           |
| Công ty Nguyên Vật Liệu Hoàng Thơ                              | 118.126.475           |
| Công ty TNHH TV ĐT XD Thanh Bình                               | 257.185.434           |
| Công ty TNHH An Tiến   | 136.889.504           |
| Công ty Dịch vụ Minh Tuấn                                      | 85.355.361            |
| Công ty Cổ phần Hoàng Anh Mê Kông                              | 12.624.059            |
| Cty CP TMXDDV Phúc Bảo Minh                                    | 62.905.556            |
| Công ty Cổ phần Xây dựng Huynh Đệ                              | 210.127.665           |
| Công ty Cổ phần Gỗ Hoàng Anh Gia Lai                           | 170.427.556           |
| <b>Tổng cộng</b>   | <b>10.570.063.864</b> |

**Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai**

Trụ Sở Chính: 15 Trường Chinh, Phường Phù Đổng, Tp.Pleiku, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam  
Tel: (+84) 0269 2225 888 Fax: (+84) 0269 2222 335 Email: contact@hagl.com.vn

b. Khoản trả trước cho người bán (“Nhóm nhà thầu”):

ĐVT: ngàn VND

| ĐƠN VỊ           | SỐ TIỀN           |
|------------------|-------------------|
| Nguyễn Bốn       | 16.081.909        |
| Phạm Khánh Thi   | 8.590.556         |
| Bùi Nguyên Dược  | 1.891.841         |
| Nguyễn Tôn Vinh  | 1.902.375         |
| <b>Tổng cộng</b> | <b>28.466.681</b> |

c. Phải thu từ cho vay

ĐVT: ngàn VND

| ĐƠN VỊ                          | SỐ TIỀN           |
|---------------------------------|-------------------|
| Taptawan Import Export Co., Ltd | 47.219.823        |
| <b>Tổng cộng</b>                | <b>47.219.823</b> |

2. Đánh giá khả năng thu hồi các khoản thu trên

Tập đoàn có phát sinh các khoản phải trả đối với các đối tượng sau (là các bên liên quan đến Tập đoàn và An Phú):

ĐVT: ngàn VND

| Khoản mục  | Đánh giá của HAGL     | Đánh giá của EY       |
|--|-----------------------|-----------------------|
| <b>A. Tổng khoản nợ phải thu Nhóm An Phú</b>   | <b>10.570.063.864</b> | <b>10.570.063.864</b> |
| Giảm trừ công nợ trên bằng các nguồn sau:  |                       |                       |
| - Cấn trừ các khoản phải thu Nhóm An Phú và các bên liên quan  | 3.026.219.315         | 2.630.785.665         |
| - Tài sản thuần của Chăn Nuôi Gia Lai có thể thu hồi   | 2.703.978.990         | 1.194.059.704         |
| - Hưng Thắng Lợi sở hữu 50 triệu cp HNG (sau nghiệp vụ hoán đổi tháng 3/2018: 8.200 đ/cp)                        | 410.000.000           | 410.000.000           |
| - Bảo lãnh của Chủ tịch HĐQT   | 2.387.026.668         | 2.387.026.668         |
| - Sẽ thu hồi được từ tài sản của An Phú  | 2.156.795.410         | 0                     |
| <b>Cộng A: còn lại (phải trả) phải thu Nhóm An Phú</b>   | <b>(113.956.519)</b>  | <b>3.948.191.827</b>  |
| <b>B. Tổng khoản phải thu của Nhóm nhà thầu</b>  | <b>28.466.681</b>     | <b>28.466.681</b>     |
| Khoản này HAGL tiến hành thu hồi tài sản của nhóm nhà thầu, và đánh giá giá trị thu hồi đủ bù đắp khoản phải thu | 28.466.681            | 0                     |

|   |                      |                      |
|---|----------------------|----------------------|
| <b>Cộng B: còn lại phải thu Nhóm nhà thầu</b>   | <b>0</b>             | <b>28.466.681</b>    |
| <b>C. Phải thu cho vay</b>  | <b>47.219.823</b>    | <b>47.219.823</b>    |
| Khoản cho vay này có thời hạn đến tháng 3/2020 và Đơn vị Taptawan Import Export Co., Ltd có phát sinh giao dịch bán hàng hóa cho Công ty Đại Thắng (một Công ty con của Công ty Hưng Thắng Lợi - Công ty con của HAGL) nên HAGL đánh giá có thể thu hồi | 47.219.823           | 0                    |
| <b>Cộng C: còn lại phải thu</b>   | <b>0</b>             | <b>47.219.823</b>    |
| <b>Tổng còn (phải trả) phải thu:</b>  | <b>(113.956.519)</b> | <b>4.023.878.331</b> |

Như vậy, về khả năng thu hồi các khoản phải thu, cho vay, lãi vay; Công ty đánh giá đủ khả năng thu hồi, tuy nhiên do bị giới hạn phạm vi nên kiểm toán viên không thể kiểm tra được hết và đánh giá đầy đủ khả năng thu hồi nêu trên và đưa ra ý kiến ngoại trừ với số phải thu là 4.023.878.331 ngàn VND.

## II. Phần ý kiến nhấn mạnh

Trong báo cáo kiểm toán, kiểm toán viên có nhấn mạnh đến các yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Tập đoàn, dựa trên yếu tố nợ ngắn hạn của Tập đoàn vượt quá tài sản ngắn hạn là 3.563.293.646 ngàn VND và đã vi phạm một số điều khoản của các khoản vay và trái phiếu.

Tập đoàn đang trong quá trình cơ cấu lại hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng đầu tư mạnh vào mảng cây ăn trái và tham gia vào chuỗi giá toàn cầu bằng các kênh xuất khẩu trực tiếp sang các thị trường lớn, củng cố mảng cao su, thanh lý mảng thủy điện, đàm phán với đối tác để bán dự án Myanmar. Ngoài ra, Công ty cũng đang xúc tiến nghiệp vụ phát hành chứng khoán để huy động vốn nhằm giải quyết khó khăn về thanh khoản. Công ty cũng đang bàn bạc với các ngân hàng có liên quan để điều chỉnh các điều khoản ràng buộc trong các hợp đồng tín dụng không còn phù hợp với tình hình hiện tại.

Cụ thể:

- Mảng cây ăn trái, đến ngày 31/12/2017 Tập đoàn đã trồng được 18.686 ha; đã khai thác hơn 2000 ha, cho doanh số 1.617.510 ngàn VND. Trong những năm tới Tập đoàn tiếp tục đẩy mạnh khai thác những loại cây đến tuổi thu hoạch, đem lại doanh thu cao như thanh long, chuối. Trong những năm sắp tới, những loại cây có giá trị kinh tế cao như xoài, bơ, sầu riêng,... đến tuổi khai thác sẽ đem lại cho Nhóm Công ty nguồn thu tăng mạnh.
- Mảng cao su: tiếp tục chăm sóc đợi khi giá cao su khả quan sẽ khai thác mạnh, số lượng cao su đã trồng 49.916 ha, chỉ mới khai thác trong năm 10.279 ha đem lại doanh thu

là 454.359 ngàn VND. Dự kiến, trong những năm sắp tới, khi diện tích cao su đến tuổi khai thác được đưa vào thu hoạch ngày càng nhiều, Công ty sẽ có nguồn thu lớn từ hoạt động kinh doanh này

- Mảng thủy điện: Công ty đã và đang thực hiện các thủ tục cần thiết để thanh lý mảng thủy điện gồm 2 dự án là Nậm Kông 2 và Nậm Kông 3. Tại ngày 31/12/2017, Chaleun Sekong Group đã đặt cọc 1.937.491.633 ngàn VND và đang thể hiện ở khoản phải trả ngắn hạn. Khoản này sẽ không phải trả khi chuyển giao 2 dự án nêu trên cho Chaleun Sekong Group.
- Mảng bất động sản: Tập đoàn đang liên hệ các đối tác, nhà đầu tư chào bán dự án Myanmar.
- Đồng thời trong Quý 1 năm 2018, Công ty cũng đã hoán đổi thành công 1.197.000.000 ngàn VND nợ ngắn hạn thành cổ phiếu, làm giảm đáng kể áp lực nợ cho Tập đoàn.
- Về các khoản vi phạm điều kiện ràng buộc theo quy định trong hợp đồng trái phiếu đối với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bắc Á, Công ty Cổ phần Việt Golden Farm, ECS (VP Bank là trái chủ); vay dài hạn đối với BIDV Chi nhánh Gia Lai, BIDV Chi nhánh Bình Định, Sacombank Chi nhánh Sài Gòn, Sacombank Chi nhánh Thủ Đức, Ngân hàng Lào - Việt Chi nhánh Attapeu, Ngân hàng HDBank Chi nhánh Đồng Nai, HDBank Chi nhánh Gia Lai và các khoản vay cá nhân đến hạn khác, tuy không bằng văn bản chính thức nhưng Tập đoàn đã đạt được các thỏa thuận với các chủ nợ trên không cần bổ sung thêm tài sản đảm bảo, được gia giãn nợ vào những năm sau theo phương án tái cấu trúc của Tập đoàn.

Vì vậy, chúng tôi tin rằng Công ty sẽ vượt qua khó khăn và chúng tôi tiếp tục lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục.

Trên đây là giải trình cụ thể hơn của Công ty về các ý kiến ngoại trừ và nhấn mạnh của kiểm toán viên nêu trong báo cáo tài chính năm 2017.

Xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT-KH&ĐT

  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**VÕ TRƯỜNG SƠN**

**Phụ lục 1: HAGL cần trừ phải trả**

| <b>ĐƠN VỊ</b>                              | <b>SỐ TIỀN</b>       |
|--|----------------------|
| Công ty Cổ phần Đầu tư Bất Động sản An Phú | 3.028.060            |
| Công ty Cổ phần Chăn nuôi Gia Lai (*)      | 885.369.704          |
| Công ty Phú Hoàng Anh                      | 15.000               |
| Công ty Nguyên Vật Liệu Hoàng Thơ          | 9.351.705            |
| Công ty TNHH An Tiến                       | 554.688.276          |
| Công ty Cổ phần Hoàng Anh Mê Kông          | 272.700              |
| Công ty CP ĐT Sài Gòn Mê Kông              | 6.450.000            |
| Công ty Cổ phần Xây dựng Huỳnh Đệ          | 22.147.125           |
| Ô.Nguyễn Quan Anh                          | 13.109.718           |
| Công ty Cổ Phần Gỗ Hoàng Anh Gia Lai       | 84.242.470           |
| Công ty Cổ phần Hưng Thắng Lợi             | 10.120.174           |
| Công ty TNHH MTV PTNN Đại Thắng            | 211.784.843          |
| Công ty CP Khoáng sản Gia Lai              | 93.139.540           |
| Ô.Đoàn Nguyên Đức                          | 240.000.000          |
| Ô.Trần Quang Dũng                          | 110.000.000          |
| Ô.Nguyễn Thượng Trung                      | 137.000.000          |
| Bà Dương Thanh Bích                        | 150.000.000          |
| Ô. Thủy Ngọc Dũng                          | 135.000.000          |
| Bà Nguyễn Thị Hồng Luyến                   | 115.000.000          |
| Bà Lê Thùy Dương                           | 50.000.000           |
| Ô. Nguyễn Ngọc Mai                         | 140.000.000          |
| Bà Hồ Thị Kim Chi                          | 55.500.000           |
| <b>Tổng cộng</b>                           | <b>3.026.219.315</b> |

**Phụ lục 2: Tài sản thuần của Công ty CP Chăn Nuôi Gia Lai**

| <b>Nội dung</b>                                | <b>Tại ngày<br/>31/12/2017 (*)</b> | <b>Giá trị<br/>có thể thu hồi</b> |
|--|------------------------------------|-----------------------------------|
| 1. Tiền  | 1.457.443                          | 1.457.443                         |
| 2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng            | 653.326.375                        | 312.402.330                       |
| 3. Trả trước cho người bán ngắn hạn            | 190.312.039                        | 20.874.260                        |
| 4. Phải thu nội bộ ngắn hạn                    | 31.840.618                         | 31.840.618                        |
| 5. Phải thu ngắn hạn khác                      | 526.226.981                        | -                                 |
| 6. Hàng tồn kho                                | 126.707.995                        | 126.707.995                       |
| 7. Thuế và các khoản phải thu nhà nước         | 15.861                             | 15.861                            |
| 8. Tài sản cố định hữu hình                    | 1.627.827.307                      | 1.627.827.307                     |
| 9. Tài sản cố định vô hình                     | 1.937.450                          | 1.716.000.000                     |
| 10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang            | 521.057.810                        | 521.057.810                       |
| 11. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh    | 183.183.000                        | 183.183.000                       |
| 12. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác             | 254.178.292                        | 129.417.467                       |
| 13. Chi phí trả trước dài hạn                  | 241.318.545                        | 241.318.545                       |
| 14. Phải trả người bán ngắn hạn                | (498.966.802)                      | (76.093.151)                      |
| 15. Người mua trả tiền trước ngắn hạn          | (933.748.547)                      | (524.634.207)                     |
| 16. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước        | (45.310)                           | (45.310)                          |
| 17. Phải trả người lao động                    | (12.195.932)                       | (12.195.932)                      |
| 18. Chi phí phải trả ngắn hạn                  | (240.996.111)                      | (240.996.111)                     |
| 19. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác | (1.117.186.268)                    | (318.684)                         |
| 20. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn           | (4.661.725.791)                    | (1.353.840.248)                   |
| <b>Tổng giá trị tài sản thuần</b>              | <b>(3.105.475.046)</b>             | <b>2.703.978.990</b>              |

**Phụ lục 3: Tài sản Công ty CP An Phú có thể thu hồi**

| <b>KHOẢN MỤC</b>        | <b>SỐ TIỀN (VND)</b>     |
|-------------------------|--------------------------|
| Tiền & Tương đương tiền | 21.883.034.798           |
| Phải thu khách hàng     | 193.729.736.214          |
| Trả trước cho người bán | 128.396.621.311          |
| Phải thu khác           | 102.807.593.941          |
| Hàng tồn kho            | 205.247.883.602          |
| Phải thu cho vay        | 878.441.203.625          |
| Tài sản cố định         | 6.878.880.064            |
| Các khoản đầu tư        | 619.410.456.764          |
| <b>Cộng</b>             | <b>2.156.795.410.319</b> |